

Gia Lai, ngày 11 tháng 7 năm 2025

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 126/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai (Nay là Tổ dân phố A, xã C, tỉnh Gia Lai);

CCCD: 064184000811 do Cục C về TTXH cấp ngày 19/12/2024.

- **Bị đơn:** Ông Huỳnh Kim H, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai (Nay là Tổ dân phố A, xã C, tỉnh Gia Lai);

CCCD: 064080007789 do Cục C về TTXH cấp ngày 10/7/2021.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thanh P và ông Huỳnh Kim H (Giấy chứng nhận kết hôn số 03 do UBND xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai cấp ngày 14/01/2008).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con chung khi ly hôn: Bà Nguyễn Thị Thanh P và ông Huỳnh Kim H có 04 con chung, gồm: Huỳnh Kim Thanh Ánh T, sinh ngày 11/8/2008; Huỳnh Kim Hoàng N, sinh ngày 16/11/2011; Huỳnh Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 26/9/2017 và Huỳnh Ngọc An N1, sinh ngày 10/9/2022.

Khi ly hôn bà Nguyễn Thị Thanh P và ông Huỳnh Kim H thoả thuận:

Giao cả 04 con chung là Huỳnh Kim Thanh Ánh T, sinh ngày 11/8/2008; Huỳnh Kim Hoàng N, sinh ngày 16/11/2011; Huỳnh Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 26/9/2017 và Huỳnh Ngọc An N1, sinh ngày 10/9/2022 cho bà Nguyễn Thị Thanh P (Như

nguyện vọng con chung) trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh P và ông Huỳnh Kim H thỏa thuận ông Huỳnh Kim H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thanh P và ông Huỳnh Kim H tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 150.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Thanh P và ông Huỳnh Kim H mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Thanh P tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Huỳnh Kim H để sung vào công quỹ nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Thanh P đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí số 0007298 ngày 10 tháng 6 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh P số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai trên.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 8- Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Ia Phìn (Nay là xã Chư Prông);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Thy Thy